

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 05/2021/HNGĐ-ST

Ngày 05/3/2021

“V/v tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Bích Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;
2. Bà Trần Thị Kia.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa:* Ông Lê Minh Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 193/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc “*Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/02/2021 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị Ô, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 4, phường NM, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt;

*- Bị đơn:* Anh Huỳnh Trọng Ch, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 4, phường NM, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

**NHẬN THẤY:**

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đỗ Thị Ô trình bày:* Theo quyết định số 19/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12/3/2020 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh Ch đồng thời giao cho chị trực tiếp nuôi 02 con là Huỳnh Trọng P, sinh ngày 23/01/2007 và cháu Huỳnh Anh Th, sinh ngày 12/8/2012. Thời điểm ly hôn chị không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con. Từ khi ly hôn đến nay chị vẫn một mình nuôi con mà không nhận được sự trợ cấp nào từ anh Ch. Hiện nay chị vẫn đang có công việc và thu nhập bảo đảm cho việc nuôi con, tuy nhiên cháu P và cháu Th ngày càng lớn nên chi phí cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng và học tập của

các cháu ngày càng tăng. Hằng tháng chị phải chi cho các cháu gồm tiền học, tiền sách vở, mua sữa, thức ăn và các chi phí khác. Trung bình mỗi tháng chi phí khoảng từ 2.500.000đ đến 3.000.000đ/tháng/1 cháu. Để bảo đảm cho cháu P và cháu Th có điều kiện chăm sóc và học tập tốt, chị Ô yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Huỳnh Trọng Ch phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hằng tháng, mỗi tháng 1.500.000đ/1 cháu, thời gian cấp dưỡng từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi cháu Phúc, cháu Th đủ 18 tuổi và tự lập được.

Lời khai có tại hồ sơ của bị đơn anh Huỳnh Trọng Ch thể hiện, anh và chị Ô đã ly hôn từ năm 2020. Khi ly hôn anh có yêu cầu được nuôi con nhưng chị Ô không đồng ý, sau đó các bên thỏa thuận và Tòa án đã quyết định giao cho chị Ô trực tiếp nuôi 02 con là Huỳnh Trọng P và Huỳnh Anh Th, chị Ô không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay anh Ch có công việc và thu nhập ổn định, thu nhập khoảng 10.000.000đ/tháng, anh có đủ điều kiện để nuôi con, do vậy nếu chị Ô không có khả năng nuôi con thì giao con cho anh trực tiếp nuôi dưỡng chứ anh không đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị Ô.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc phải có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Ô. Buộc anh Huỳnh Trọng Ch phải cấp dưỡng nuôi hằng tháng, mỗi tháng 1.500.000đ/1 cháu. Anh Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn chị Đỗ Thị Ô yêu cầu cấp dưỡng nuôi con với anh Huỳnh Trọng Ch; địa chỉ: Tổ 4, phường NM, thị xã A, Gia Lai. Theo quy định tại khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án “Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

[2] Bị đơn anh Huỳnh Trọng Ch vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Huỳnh Trọng Ch.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Theo quyết định số 19/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12/3/2020 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ô và anh Ch đồng thời giao cho chị Ô trực tiếp nuôi 02 con là cháu Huỳnh Trọng P, sinh ngày 23/01/2007 và cháu Huỳnh Anh Th, sinh ngày 12/8/2012. Theo quy định tại khoản 2 Điều 82, Điều 110 của Luật Hôn nhân

và gia đình thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, do vậy chị Ô yêu cầu anh Ch phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp theo quy định tại Điều 83, Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình. Do vậy việc chị Ô yêu cầu anh Ch phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Anh Ch không đồng ý cấp dưỡng nhưng lý do anh Ch nêu ra không thuộc trường hợp chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Anh Ch có ý kiến đề nghị chị Ô giao cho anh Ch trực tiếp nuôi con nhưng không có yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về mức cấp dưỡng: Chị Ô yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi 02 con, mỗi tháng 1.500.000đ/1 cháu. Xét nhu cầu thiết yếu của các cháu, mức sinh hoạt trung bình tại địa phương và thu nhập, khả năng thực tế của anh Ch, Hội đồng xét xử thấy mức yêu cầu cấp dưỡng của chị Ô là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về phương thức cấp dưỡng: Do các bên không thỏa thuận được về việc cấp dưỡng, do vậy cần buộc anh Ch phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo định kỳ hằng tháng.

[6] Về thời gian cấp dưỡng: Chị Ô yêu cầu thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi các cháu P và cháu Th đủ 18 tuổi và tự lập được. Yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị đơn anh Huỳnh Trọng Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con theo quy định. Nguyên đơn chị Đỗ Thị Ô không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng:

Khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 2 Điều 82, khoản 1 Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Điểm đ khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đỗ Thị Ô,

Buộc anh Huỳnh Trọng Ch phải cấp dưỡng nuôi con hằng tháng cho các cháu Huỳnh Trọng P, sinh ngày 23/01/2007 và cháu Huỳnh Anh Th, sinh ngày 12/8/2012, mỗi tháng 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/1 cháu. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 3 năm 2021, khi cháu P và cháu Th chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Anh Huỳnh Trọng Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Chị Đỗ Thị Ô không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Đỗ Thị Ô tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004537 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 05/3/2021. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Bích Thảo**

